**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**

**MÔN: KT-PL LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | ***Số CH*** | | ***Thời gian (phút)*** |
| ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số CH*** | ***Thời gian (phút)*** | ***TN*** | ***TL*** |
| 1 | **CHỦ ĐỀ 7: HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | **Bài 12 : Bộ máy nhà nước CHXHCNVN** | 10 | 8 | 8 | 8 | 6 | 9 | 4 | 9 | 24 |  | 34 | **7** |
| 2 | **Bài 13 : Chính quyền địa phương** | 6 | 4 | 4 | 4 | 2 | 3 |  |  | 12 |  | 11 | **3** |
| **Tổng** | | | **16** | **12** | ***12*** | ***12*** | ***8*** | ***12*** | ***4*** | ***9*** | ***40*** |  | ***45*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | | **100** |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** | |  |  |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bài** |  | Số câu hỏi theo mức độ nhân thức | | | |
| Nhận biết | Thônghiểu | Vận dụng | Vận dụng  cao |
| 1 | **Bài 12 : Bộ máy nhà nước CHXHCNVN** | **Nhận biết**  Nêu được những đặc điểm cơ bản trong hoạt động của nhà nước  Liệt kê được các nguyên tắc tổ chức hoạt động của nhà nước CHXHCNVN.  Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội, chính phủ và chủ tịch nước, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân  **Thông hiểu**  Phân biệt được các đặc điểm và nguyên tắc tổ chức bộ máy nhà nước  Đánh giá được một số hoạt động của bộ máy nhà nước trong thực tế  Liệt kê được các yếu tố cơ bản trong cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội chính phủ và chủ tịch nước, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân  **Vận dụng**  Phân biệt được các hoạt động cơ bản của Bộ máy nhà nước đang diễn ra xung quanh mình.  Phân tích, đánh giá được một số hoạt động của Quốc hội, chính phủ và chủ tịch nước, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân  **Vận dụng cao**  Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp  Đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về Bộ máy nhà nước | 10 | 8 | 6 | 4 |
| 2 | **Bài 13 : Chính quyền địa phương** | **Nhận biết**  Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân.  **Thông hiểu**  Tích cực tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tại địa phương.  **Vận dụng**  - Đánh giá được hiệu lực, hiệu quả trong một số hoạt động của hội đồng nhân dân  **Vận dụng cao**  Tin tưởng, sẵn sàng thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân trong mối quan hệ với Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân.  Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp và pháp luật về hoạt động của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân. | 6 | 4 | 2 |  |
|  | **Tổng** |  | 16 | 12 | 8 | 4 |